



LỄ *MAK YONG* Ở MALAYSIA - MỘT DI SẢN  
VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG ĐƯỢC BẢO TỒN  
TRONG QUỐC GIA HỒI GIÁO

SAKAYA

### 1. Mở đầu

Malaysia là một quốc gia Hồi giáo có nền kinh tế, văn hoá phát triển ở khu vực Đông Nam Á. Hiện nay, mặc dù là quốc gia Hồi giáo nhưng Malaysia có nhiều chính sách bảo tồn văn hoá truyền thống rất tốt. Ngoài việc xây dựng, tu bổ nhiều thánh đường, thờ thánh Alla, một ngày cầu nguyện 5 lần, hàng năm tổ chức lễ *Ramadan*, người Malaysia còn bảo lưu nhiều truyền thống tập tục và những lễ nghi dân gian ở các làng (*Kampung*).

### 2. Nguồn gốc của lễ *Mak Yong*

*Mak Yong* có nguồn gốc ảnh hưởng từ lễ *Rajas*<sup>1</sup> (còn gọi là *Mak Yong*) ở Patani (bây giờ là miền Nam Thái Lan), tồn tại ít nhất cách ngày nay 1.400 năm (triều đại Lian 502-506 A.D). Bắt đầu vào khoảng thế kỷ XVII, lễ *Rajas* từ Patani truyền đến các tiểu bang Kelantan, Kedah và Perlis của Malaysia gọi là *Mak Yong* và tiếp tục tồn tại ở Malaysia cho đến thời vua Sultan Mohamed IV. Sau khi vua Sultan Mohamed IV băng hà vào năm 1920 thì *Mak Yong* không còn là lễ cung

đình mà trở thành loại nghệ thuật phổ biến trong dân chúng (Sheppard, 1974, tr. 134; Nararuddin, 1992, tr. 42).

*Mak Yong* là loại hình tín ngưỡng cổ và mang tính sân khấu ma thuật (Malm, 1974, tr. 336). Có thể một thời xa xưa, trong thời đại mà họ tin rằng thần linh có sức mạnh quấy phá con người, *Mak Yong* được biểu diễn như một nghi lễ thờ cúng tổ tiên (Cuisinier, 1936, tr. 84) và cũng là nghi lễ cầu mong cho sự tốt lành và biểu hiện cho sức mạnh tinh thần của cộng đồng. Tín ngưỡng này có trước khi Islam du nhập vào Malaysia (Sheppard, 1969, tr. 141).

Đầu tiên *Mak Yong* được biết đến như là một loại nghệ thuật hoàng gia, thường được biểu diễn vừa như một nhu cầu tín ngưỡng vừa là nhu cầu giải trí của cung đình. Sau thế kỷ XVII *Mak Yong* mới chuyển thành loại hình nghệ thuật dân gian mang nhiều yếu tố tín ngưỡng. Nhiều nguồn tư liệu đã chứng minh vấn đề này. Cùng với các tiểu bang phía Bắc Malaysia, Ligor (Tambora Lingga), Patani đã có một thời tiếp xúc với đế chế Khơ-me trước 1000 năm sau công nguyên. Lúc này cả hai tiểu vương quốc của Malaysia như Ligor và Patani là

<sup>1</sup> *Rajas* có từ gốc là *Sanskrit*, nghĩa là bùa chú (Gonda, 1973, tr. 244).

những khu đông dân và trù phú và lễ dĩ nhiên hình thức giải trí nghệ thuật này là cung cấp cho giai cấp thống trị của họ ở trong cung đình. Tư liệu “*Hakayat Patani*” đã mô tả chi tiết về quyền lực và sự giàu có của hai tiểu vương quốc này (Teeuw và Wyatt, 1970, tr. 186). Do đó, có thể nói rằng *Mak Yong* là loại hình nghệ thuật giải trí của giai cấp thống trị của người Malaysia ở tiểu vương quốc Patani.

Trải qua quá trình tồn tại và phát triển, từ thế kỉ XVII đến năm 1920 do giai cấp thống trị ở Kalantan - Malaysia thay đổi nên *Mak Yong* cũng thay đổi theo. Vì vậy, nhiều diễn viên *Mak Yong* đã bị loại bỏ và họ phải biểu diễn phục vụ nhóm khách du lịch. Giai đoạn này nhóm diễn viên nữ biểu diễn chính là từ Sultan của tiểu bang Patani và dòng tộc của diễn viên ấy. Những diễn viên nữ múa hát, những diễn viên hài nổi tiếng đã đi đến miền Bắc của Malaysia và miền Nam Thái Lan, và thỉnh thoảng họ cũng tham dự lễ kỷ niệm hoàng gia ở tiểu bang miền Nam Malaysia. Trong những cuộc biểu diễn nghệ thuật sân khấu phục vụ cho dân chúng thì những diễn viên của *Mak Yong* đã lược bớt đi những điệu múa và bài hát truyền thống và rút ngắn lại các câu truyện kể. Trang phục biểu diễn truyền thống của *Mak Yong* giai đoạn này cũng được thay thế bằng những trang phục hiện đại để giới thiệu với khách du lịch. Những biến đổi và hiện đại hoá *Mak Yong* đã diễn ra trong một thời gian dài và đến nay *Mak Yong* đã được phục hồi lại như là một di sản nghệ thuật truyền thống của người Malaysia (Sheppard, 1974, tr. 136-137).

### 3. Nghĩa của từ *Mak Yong*

Từ *Mak Yong*, *Ma'yong*, *Muk Yung*, *Pak yong* hoặc *Pa'yong*<sup>2</sup> có thể có quan hệ với từ “*Ma' hiang*” (hoặc *Mak hyang*), có nghĩa là “người mẹ tinh thần” có chức năng bảo vệ mùa màng và cũng có thể được xem là người có khả năng nhập đồng (Shaman) để chữa bệnh và giao tế với thần linh (Sheppard, 1974, tr. 141). “*Mak hyang*” còn được giải thích là “Thần mẹ” (*Mak*: mèrre - mẹ, et du Javanays *Hyang*, divinité - trong ngôn ngữ Jawa gọi *Hyang* là thần linh) (Cuisinier, 1936, tr. 85). *Mak Yong* còn mang nghĩa *Mak Inang Bongsu*, nghĩa là “Người mẹ nuôi những đứa trẻ” (*Mak*: mèree - mẹ; *Inang*: nourice, duègne - bà vú nuôi, vú sữa; *Bongsu*: la plus jeune - những đứa trẻ chưa thành niên). Từ đây có thể dịch sát nghĩa từ *Mak Yong* là “Người mẹ nuôi/ người mẹ tinh thần” (*Mak*: mẹ; *Yong*: nuôi nấng) (Cuisinier, 1936, tr. 84-85).

### 4. Mục đích của lễ *Mak Yong*

*Mak Yong* được tổ chức sau những vụ thu hoạch nhằm tạ ơn thần linh và thoả mãn đời sống tâm linh của dân chúng. *Mak Yong* còn được tổ chức như là một hình thức lên đồng để chữa bệnh (Fernando, 2001, tr. 2). Bên cạnh đó, *Mak Yong* còn được tổ chức để phục vụ hoàng gia trong những dịp sinh nhật vụ, đám cưới cung đình và những dịp lễ hội lớn của quốc gia (Nasuruddin, 1992, tr. 42).

<sup>2</sup> *Mak Yong* được sử dụng bởi nhiều cách viết khác nhau trong các bài viết của các tác giả nhưng đều cùng nghĩa với nhau; *Mak Yong* (Fernando, 2001, tr. 1); *Ma'yong* (Cuisinier, 1936, tr. 84; Sheppard, 1974, tr. 133); *Mak Yung* (Nasuruddin, 1992, tr. 42) và *Pa'yong* (Malm, 1974, tr. 339). Nhận thấy từ *Mak Yong* được sử dụng phổ biến nên trong bài nghiên cứu này chúng tôi sử dụng *Mak Yong* để chỉ tất cả các loại vừa kể trên.

## 5. Biểu diễn *Mak Yong*

Trước khi vào nghi lễ chính, một nghi lễ được diễn ra trước nửa giờ tại một đài sảnh gần rạp lễ *Mak Yong* nhằm khai trương rạp lễ cũng như kích thích tinh thần và gọi hồn *Mak Yong* hay *Putri*. Nghi lễ được thực hiện bởi *Mak Yong* hoặc *Putri* có sự tham gia của nhạc lễ như đàn *Rebab*, trống *Gendang* và *Tetawat* (chiêng). *Rebab* là nhạc cụ quan trọng trong phần âm nhạc để sản xuất ra *Angin* - một năng lượng đặc biệt kích thích linh hồn *Mak Yong* nhập đồng tạo nên sức mạnh tâm lý để chữa bệnh cho người bị bệnh (Sheppard, 1974, tr. 141). *Rebab* không chỉ là nhạc cụ quan trọng để hình thành nên *Angin* mà còn là nhạc cụ để mở đầu nghi lễ, báo hiệu với dân làng và thần linh là nghi lễ bắt đầu. *Rebab* được biểu diễn bởi *Mindok*. *Mindok* là người hướng dẫn hành lễ, giúp *Mak Yong* lên đồng trong nghi lễ hôn mê chẩn đoán bệnh cho bệnh nhân. *Mindok* là biểu hiện nguyên hình của người thầy hướng dẫn hành lễ (*guru hok asal*). Bên cạnh *Rebab*, trong *Mak Yong* còn sử dụng hai trống *Gendang*. Trống *Gendang* được dùng như một hiệu lệnh để chấm dứt những đoạn diễn và hỗ trợ cho những đoạn ngắn của bài hát anh hùng ca. Và *Tetawat* (Chiêng) cũng vậy, nó cũng rất quan trọng trong phát tín hiệu âm thanh cho khổ nhạc đầu tiên, sự liên tục, cũng như chấm dứt một khuôn nhạc trong biểu diễn *Mak Yong* (Fernando, 2001, tr. 10).

Khi biểu diễn *Mak Yong*, nhạc, múa và hát được diễn đầu tiên bởi diễn viên chính. Trong lúc diễn viên nam múa hát thì một phụ nữ - người đóng vai trò quan trọng trong phần diễn này đóng vai của một vị vua

anh hùng huyền thoại gọi là *Pa'Yong* (Fernando, 2000, tr. 3)<sup>3</sup>. Diễn viên chủ yếu là nam nữ trẻ, đẹp có khả năng múa hát được huấn luyện tại chỗ hoặc tại nhà nghệ nhân *Mak Yong* hay *Rajas* của Malaysia. Để chuẩn bị lên sân diễn, cô ấy phải hoá trang thành vua huyền thoại để đóng cặp đôi với *Mak Yong* như là vợ chồng. Khi bắt đầu diễn, *Mak Yong* ngồi đối diện với *Rebab* và những người biểu diễn chỉ được ngồi sau. *Mak Yong* đóng rất nhiều vai nhưng phổ biến nhất là đóng vai cặp đôi (vợ chồng nữ hoàng). Thông thường *Mak Yong* thường là kép chính trong những cốt truyện (Fernando, 2000, tr. 3). Trong biểu diễn *Mak Yong* còn lưu ý đến vai hề (*Peran*) hoặc những người hầu (*Pengasoh*). Họ thường đóng từng cặp đôi. Những vai hề thâm niên gọi là *Peran dua* có khả năng diễn xuất tốt lôi cuốn người xem bằng những câu chuyện dân gian (Sheppard, 1974, tr. 135). *Mak Yong* cứ thế múa hát diễn tuồng có sự hỗ trợ của âm nhạc theo từng cốt truyện hết bài này đến bài khác.

Những kịch bản, điệu múa nhạc của *Mak Yong* được xây dựng trên cốt truyện như truyện thần thoại, truyện bí ẩn, truyện kể về lịch sử, những nhân vật anh hùng, truyện kể về các vị vua, hoàng hậu và công chúa... Chẳng hạn vài cốt truyện như sau: *Dewa Muda*: Điều ma thuật; *Dewa Indera* - *Indera Dewa*: Mũi tên may mắn; *Anak Raja*

<sup>3</sup> *Mak Yong* hoặc *Pak Yong* là lưỡng tính vừa nam vừa nữ (Cuisinier, 1936, tr. 94), nhưng có một số tác giả lại hiểu theo nhiều cách khác nhau. *Pa'Yong* là hoàng tử trẻ (nam) (Sheppard, 1974, tr. 135) nhưng *Pak Yong* (*Pa'Yong*) là một phụ nữ (Fernando, 2001, tr. 3). Điều này một lần nữa chỉ ra cho chúng ta thấy rằng *Mak Yong* hoặc *Pak Yong* là lưỡng tính: vừa nam vừa nữ.

*Gong dan*: Hoàng tử nửa người nửa cá; *Raja Tangkai Hati*: Bùa mê của người đàn bà khổng lồ; *Raja Dua Sarupa*: Hai hoàng tử sinh đôi; *Raja Muda Lembek*: Thất hứa... (Sheppard, 1974, tr. 137). Nội dung chủ yếu của những câu chuyện này nói về những bất công trong xã hội, phê phán cái ác, hướng thiện, ca ngợi tình yêu đôi lứa và những ước mơ bình thường của người bình dân trong cuộc sống nơi thôn dã.

## 6. Kết luận

Biểu diễn *Mak Yong* có đặc điểm chung nổi bật là mang nhiều yếu tố tín ngưỡng và nhu cầu giải trí. Tín ngưỡng là chủ đề và là cảm xúc chủ đạo cho những nhân vật *Mak Yong*, *Putri*, *Raja*, *Bomoh* để họ lên đồng, nhập bóng. Họ thường múa, hát, lên đồng cầu thần linh phù hộ cộng đồng và chữa bệnh cho người bị bệnh. Ngoài yếu tố tín ngưỡng, nghệ nhân *Mak Yong* còn múa, hát, kể chuyện gây cười để phục vụ nhu cầu giải trí cho dân làng.

Trong *Mak Yong* cổ, phong cách biểu diễn mang đậm nét yếu tố tín ngưỡng hơn là nhu cầu giải trí như trên sân khấu nghệ thuật hiện nay. Tất cả động tác diễn của nhân vật được sự hỗ trợ đặc lực của âm nhạc và âm nhạc đóng vai trò chủ đạo trong lễ *Mak Yong*. Ngày nay, mặc dù lễ *Mak Yong* không còn được người Malaysia thực hiện ở làng nhưng lại được Nhà nước bảo tồn, tái hiện lại khá tốt ở các bảo tàng địa phương (Bảo tàng Kalatan) và bảo tàng quốc gia (Museum Nagari Malaysia) trong mỗi dịp lễ, hội lớn. Đặc biệt, lễ *Mak Yong* đã trở thành sản phẩm du lịch nổi tiếng của Malaysia được tổ chức biểu diễn ở các tụ điểm, nhà văn hoá, cũng như trong các chương trình biểu diễn nghệ thuật khác phục vụ khách du lịch trong và ngoài nước. Tất cả những người Malaysia hiện nay, cho dù là người Malaysia Hồi giáo, người Hoa, người Ấn, đều tự hào về lễ *Mak Yong* và xem đó như là di sản văn hoá phi vật thể quý giá trong nền văn hoá Malaysia.



Một cảnh biểu diễn *Mak Yong* của Malaysia (tháng 12 năm 2008 tại Malaysia)

### Tài liệu tham khảo

1. Azaham, Ismail Noor Muhammad (1999), *Malays*, Pelanduk Publications.
2. Cuisinier, J. (1936), *Dances magiques de Kelantan* (Múa ma thuật ở Kelantan), Institut D'ethnologie, Paris.
3. Fernando, Sunetra (2001), "Angin and Music in Lagu Menghadap Rebab: Energy, Aesthetics and the Making of Music in Kelantan and South Thailand'Mak Yong Theatre" (Angin và âm nhạc trong nghệ thuật biểu diễn đàn Rebab: Năng lượng, mỹ cảm, cái tạo nên âm nhạc ở Kelantan và miền Nam Thái Lan), in: *International Malaysian Studies Conference (3<sup>rd</sup>: 6<sup>th</sup> - 8<sup>th</sup> August)*, UKM, Bangi, Vol. VI, 2001, tr. 67.
4. Gonda J. (1973), *Sanskrit in Indonesia* (Phạn ngữ ở Indonesia), International Academy of India Culture, New Delhi.
5. Malm, William P. (1974), "The music of Malaysian Ma'yong" (Âm nhạc của Ma'yong Malaysia), in: *Traditional Drama and Music of Southeast Asia, Paper presented at International Conference on traditional Drama and Music of Southeast Asia (Kuala Lumpur, 27<sup>th</sup> - 30<sup>th</sup> August, 1969*, Edited by Mohd Tabib Osman, Dewan Bahasa Dan Pustaka, Kementerian Pelajaran Kuala Lumpur, Malaysia, tr. 337-343.
6. Nararuddin, Mohamed Ghouse (1979), *Dance and music of the Desa performing Arts of Malaysia* (Nghệ thuật biểu diễn múa nhạc của Malaysia), Part I, India University, Ph.D thesis.
7. Nararuddin, Mohd Ghouse (1992), *Malay Traditional Music* (Âm nhạc truyền thống của Malaysia), Dewan Bahasa dan Pustaka Kementerian Pendidikan, Kuala Lumpur, Malaysia.
8. Noordin, Habshah Mohd (1999), *Mak Yong Kelantan: Satu Kajian Estetika Seni* (Lễ Mak Yong Kelantan: Vai trò của nó hiện nay), Dissertation (M. Malay. Stud.) - Akademi Pengajian Melayu, Universiti Malaya.
9. Sheppard, Mubin (1974), "Ma'Yong - The Malay Dance Drama" (Ma'Yong - Kịch múa Malaysia), in: *Traditional Drama and Music of Southeast Asia, Paper presented at International Conference on Traditional Drama and Music of Southeast Asia (Kuala Lumpur, 27<sup>th</sup> - 30<sup>th</sup> August, 1969*.
10. Teeuw, A. và Wyatt, D. K. (1970), "Story of Patani" (Câu chuyện của Patani), in: *Bibliotheca Indonesia*, Vol. 5, the Hague: Martinus Nijhoff, tr. 180-195.